



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN MÍA ĐƯỜNG SÓC TRĂNG
Năm báo cáo 2015 (Từ ngày 01/7/2014-30/6/2015)

I/ Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **Công ty cổ phần Mía đường Sóc Trăng**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: **2200107515** do **Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sóc Trăng cấp lần đầu ngày 17/12/2008, thay đổi lần 5 ngày 10/10/2014.**
- Vốn điều lệ: **40.000.000.000 đ (Bốn mươi tỷ đồng)**
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu:
- Địa chỉ: **845 Phạm Hùng, Phường 8, Tp. Sóc Trăng, Tỉnh Sóc Trăng**
- Số điện thoại: **(079) 3822 825**
- Số fax: **(079) 3822 828**
- Website: **<http://www.soctrangsugar.com>**
- Mã cổ phiếu (nếu có):

2. Quá trình hình thành và phát triển

Được khởi công vào năm 1996, khánh thành vào ngày 22/1/1998, đây là Nhà máy đường công nghiệp đầu tiên khu vực Đồng bằng sông Cửu Long được đưa vào khai thác.

Với công suất ban đầu là 1.000 tấn mía/ngày (TMN) sản lượng đường đạt mức 15.000 tấn/năm. Sau 10 năm hoạt động mặc dù điều kiện còn nhiều khó khăn nhưng nhà máy đã được đầu tư từng bước: cải tiến kỹ thuật, mở rộng công suất ép... đến nay đã đạt mức 2.700 TMN, sản lượng đường đạt mức 35.000 - 40.000 tấn/năm.

Cùng với việc phát triển sản xuất kinh doanh, đơn vị đã chú trọng việc xây dựng các hệ thống quản lý chất lượng, an toàn vệ sinh thực phẩm gắn với bảo vệ môi trường... Đơn vị đã được trung tâm Quacert cấp Chứng nhận ISO 9001:2008 từ năm 2005 và chứng nhận HACCP CODE: 2003 đầu năm 2008.

Trong điều kiện hội nhập, tất yếu mỗi doanh nghiệp cần thiết phải có sự đổi mới, nâng cao năng lực cạnh tranh để tồn tại và phát triển. Một tiên đề rất quan trọng trong việc đổi mới là chuyển đổi cơ chế quản lý từ mô hình doanh nghiệp nhà nước sang công ty cổ phần. Sau Quyết định số 28/2004/QĐ.TTg ngày 4/3/2004 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức lại và việc thực hiện một số giải pháp xử lý khó khăn cho các công ty, nhà máy đường trong nước. Công ty Mía đường Sóc Trăng đã đủ điều kiện và được UBND tỉnh Sóc Trăng cho phép tiến hành cổ phần hóa tại Quyết định số 175/QĐ-TCCB.04 ngày 09/4/2004.

Sau quá trình chuẩn bị, Phương án cổ phần hóa Công ty đã được UBND tỉnh Sóc Trăng phê duyệt theo các Quyết định số 351/QĐ.HC.05 ngày 8/4/2005 và số 652/QĐ.HC.05 ngày 16/6/2005.

Việc tổ chức bán đấu giá cổ phần, thu tiền bán cổ phần được hoàn tất từ cuối năm 2005. Tuy nhiên do một số vướng mắc chưa được thống nhất giữa các nhà đầu tư nên việc thành lập công ty cổ phần đến cuối năm 2008 mới thực hiện xong.

Ngày 27/11/2008, Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty Cổ phần Mía đường Sóc Trăng được tổ chức thành công. Sau khi hoàn tất các thủ tục chuyển đổi hình thức hoạt động của doanh nghiệp theo qui định, ngày 1/1/2009 Công ty Cổ phần Mía đường Sóc Trăng chính thức hoạt động.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

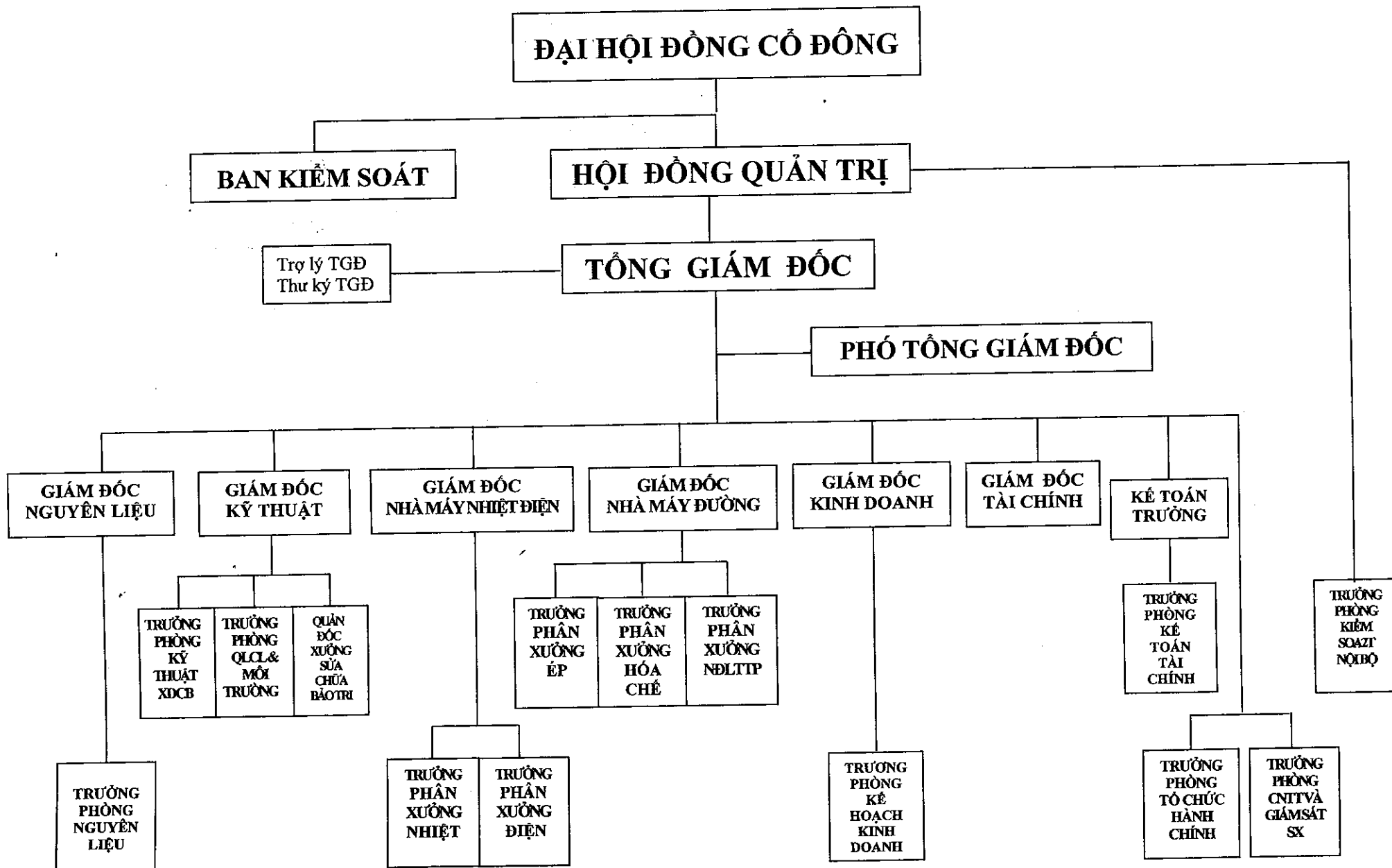
– Ngành nghề:

- Sản xuất, mua bán, xuất nhập khẩu trực tiếp đường và các sản phẩm ngành mía đường;
- Dịch vụ đầu tư trồng và thu mua mía;
- Sản xuất mua bán phân bón, thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản, chế phẩm sinh học phục vụ nuôi trồng thủy sản;
- Sản xuất, mua bán nước tinh lọc và nước giải khát các loại;
- Mua bán hàng tiêu dùng, hàng công nghiệp thực phẩm, xăng dầu, vật liệu xây dựng;
- Mua bán, xuất nhập khẩu trực tiếp vật tư, thiết bị, phụ tùng... Phục vụ sản xuất đường và trồng mía;
- Dịch vụ du lịch, vận tải, kho vận, gia công cơ khí, cung ứng cây, con giống,.....;
- Sản xuất và cung cấp điện;
- San lấp mặt bằng, kinh doanh nhà đất.

– Địa bàn kinh doanh: Kênh phân phối chính của Công ty trải khắp đồng bằng Sông Cửu Long và trong cả nước, tập trung chủ yếu tại Tỉnh Sóc Trăng. Với phương châm: “Chất lượng và vệ sinh an toàn thực phẩm là yếu tố hàng đầu”, thị trường tiêu thụ của doanh nghiệp ngày càng được khẳng định và mở rộng ở khu vực ĐBSCL, các tỉnh miền Đông, TP.HCM, Hải Phòng, Hà Nội....

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

Sơ đồ tổ chức bộ máy của Công ty:



– Mô hình quản trị: ĐHĐCĐ là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, Hội đồng quản trị là đơn vị thường trực đại diện cho ĐHĐCĐ và là cơ quan có thẩm quyền trực tiếp quản lý cao nhất của Công ty. HĐQT là cơ cấu đại diện chủ sở hữu, có trách nhiệm triển khai thực hiện và theo dõi kết quả các nghị quyết của ĐHĐCĐ; thực thi chức năng, chức trách về quản trị, định hướng Công ty trong phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ qui định. HĐQT chịu trách nhiệm chính về chiến lược hoạt động, hoạch định chính sách kinh doanh, quan hệ cổ đông và phát triển đối tác, theo đuổi các mục tiêu của Công ty. Chức năng nhiệm vụ của HĐQT được cụ thể bằng Quy chế.

Hội đồng Quản trị gồm có 05 (năm) thành viên, bao gồm :

- | | |
|--------------------------|--------------------------------|
| 1/ Ông Chung Thanh Tâm | Chủ tịch Hội đồng Quản trị |
| 2/ Ông Nguyễn Thanh Nhân | Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị |
| 3/ Ông Quốc Hồ Đình Tuấn | Thành viên Hội đồng Quản trị |
| 4/ Bà Trần Thị Thái | Thành viên Hội đồng Quản trị |
| 5/ Ông Cổ Trí Dũng | Thành viên Hội đồng Quản trị |

Ban Kiểm soát gồm có 03 (ba) thành viên, bao gồm :

- | | |
|------------------------|--------------------------|
| 1/ Bà Trần Mộng Ngọc | Trưởng Ban Kiểm soát |
| 2/ Ông Phạm Như Hóa | Thành viên Ban Kiểm soát |
| 3/ Ông Nguyễn Văn Tuấn | Thành viên Ban Kiểm soát |

Ban Tổng Giám đốc Công ty có 02 (hai) thành viên, bao gồm :

- | | |
|------------------------|-------------------|
| 1/ Ông Cổ Trí Dũng | Tổng Giám đốc |
| 2/ Ông Nguyễn Văn Bình | Phó Tổng Giám đốc |

– Công ty liên doanh, liên kết : Công ty CP Vận tải Mía đường Sóc Trăng

Địa chỉ : Đường Phạm Hùng, Phường 8, TP.Sóc Trăng.

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính : Vận tải xếp dỡ hàng hoá

Vốn thực góp : 718.590.000 đồng (chiếm tỷ lệ 42,31%)

5. Định hướng phát triển

– Tận dụng tối đa nguồn nhân lực, lợi thế hiện có tạo ra sản phẩm, thu nhập và lợi ích cho cổ đông và người lao động.

– Không ngừng nâng cao năng lực cạnh tranh của thương hiệu, sản phẩm đơn vị trên thị trường, đạt các tiêu chí về chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm phục vụ và mang lại lợi ích cho mọi đối tượng khách hàng, tăng trưởng lợi ích cho cổ đông, tích lũy và phát triển vững mạnh tài chính cho Công ty, tạo đà phát triển bền vững cho Doanh nghiệp.

– Phát triển sản xuất kinh doanh gắn với bảo vệ môi trường, hoàn thành các nghĩa vụ với Nhà nước.

– Thực hiện tiết kiệm trong sản xuất và chi tiêu, phấn đấu hạ giá thành sản xuất, tiết giảm chi phí góp phần nâng cao hiệu quả mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị

– Chú trọng việc xây dựng, củng cố và phát triển hệ thống bán hàng.

- Ứng dụng khoa học kỹ thuật, công tác khuyến nông vào việc thâm canh tăng năng suất, chuyển dịch cơ cấu giống mía mới cho năng suất và chất lượng cao .

- Ổn định công suất chế biến từ 2.700 – 3.000 tấn mía/ ngày trong giai đoạn 2013-2015 với dây chuyền công nghệ tiên tiến đảm bảo đường thành phẩm đạt chất lượng cao phù hợp thị hiếu người tiêu dùng .

- Tiếp tục củng cố mối quan hệ với địa phương có diện tích mía và người dân trồng mía với phương châm đảm bảo hài hòa lợi ích của Nhà nước, doanh nghiệp và người nông dân .

- Đạt chứng nhận và tái chứng nhận các hệ thống quản lý chất lượng và môi trường.

6. Các rủi ro:

- Niên vụ 2014-2015 nền kinh tế toàn cầu tiếp tục suy giảm, giá cả biến động khó lường và cũng là năm khó khăn hơn so với niên vụ trước, bởi ngành mía đường đang đối mặt với những bất lợi từ trong nước lẫn thế giới. Ngành đường Việt Nam trong tình trạng yếu thế cạnh tranh, do phần lớn các nhà máy đường của Việt Nam đều có quy mô nhỏ, công nghệ lạc hậu, chính sách phát triển vùng nguyên liệu, chính sách hỗ trợ cho người trồng mía chưa rõ ràng nên chi phí sản xuất cao dẫn đến khả năng cạnh tranh thấp. Bên cạnh đó, ngoài một lượng đường lớn nhập khẩu qua đường chính ngạch, ngành sản xuất đường tại Việt Nam còn phải đối mặt với đường nhập lậu từ Thái Lan,...Nếu không có chính sách quản lý và kiểm soát hữu hiệu, đường nhập lậu qua con đường phi pháp sẽ tác động tiêu cực đến sản xuất và tiêu thụ đường trong nước.

- Việt Nam đang trong thời kỳ hội nhập kinh tế quốc tế, vì vậy pháp luật và các chính sách thường xuyên có những thay đổi để phù hợp với thực tiễn, phù hợp với thông lệ quốc tế. Ngoài ra, Công ty còn chịu sự quản lý, chi phối của các hiệp hội...Do đó, mỗi sự thay đổi của chính sách, pháp luật của Nhà nước sẽ tiềm ẩn nhiều rủi ro tới quá trình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Diện tích trồng mía trong vùng liên tục bị thu hẹp, người trồng mía dần chuyển hướng chọn các loại cây cho giá trị kinh tế cao khác.

II/ Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	TH VỤ	KH VỤ	TH VỤ	So sánh (%)	
			2013-2014	2014-2015	2014-2015	(3)/(1)	(3)/(2)
			1	2	3		
1	Sản lượng mía ép	Tấn	452.945	435.000	380.849	84,08	87,55
2	Sản lượng đường nhập kho	Tấn	43.872	41.772	36.641	83,52	87,72
3	Sản lượng đường tiêu thụ	Tấn	43.245	41.772	38.296	88,56	91,68
4	Doanh thu	Tr.đ	579.114	543.000	468.802	80,95	86,34
5	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	31.038	25.000	18.976	61,14	75,90
6	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	25.122	19.500	14.831	59,04	76,06

2. Phân tích-đánh giá:

* Những mặt đạt được:

- Mặc dù vụ 2014-2015 tình hình khó khăn của nền kinh tế vẫn còn diễn ra phức tạp, nhưng tập thể cán bộ, công nhân viên với tư tưởng ổn định, đã cố gắng vượt qua được những khó khăn thử thách, an tâm gắn bó lâu dài với công ty.
- Hội đồng quản trị và Ban điều hành công ty rất tâm huyết và trách nhiệm với trọng trách được giao, hoàn thành tốt vai trò trách nhiệm trong quản lý và điều hành.
- Trước tình hình khó khăn chung của ngành đường trong niên vụ 2014-2015, với sự quan tâm chỉ đạo kịp thời của HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc cùng sự đoàn kết và cố gắng nỗ lực hết mình của toàn thể CB.CNV Công ty vẫn đạt thắng lợi về hiệu quả kinh tế, uy tín doanh nghiệp, giá trị thương hiệu SOSUCO, vẫn đảm bảo chia cổ tức cho các cổ đông.

* Những mặt chưa đạt được:

- Vụ 2014-2015 là vụ sản xuất kinh doanh khó khăn chung đối với ngành mía đường Việt Nam. Riêng công ty Cp Mía đường Sóc Trăng vào vụ sản xuất trễ hơn so với các nhà máy trong vùng và gặp sự cố thiết bị phải sửa chữa khắc phục trong thời gian dài, các chỉ tiêu về kinh tế kỹ thuật chủ yếu đều không đạt yêu cầu so với kế hoạch đề ra.
- Chỉ tiêu về sản lượng mía ép chỉ đạt khoảng 87,55%. Chất lượng mía đưa về nhà máy có tốt hơn so với vụ trước, tuy nhiên không ổn định, không đáp ứng hết công suất ép của nhà máy do các nguyên nhân sau:
 - + Thời gian vào vụ trễ.
 - + Sự cố hư hỏng cánh quạt hút lò hơi.
 - + Tình hình cạnh tranh thu mua nguyên liệu mía.
- Chỉ tiêu về sản lượng đường nhập kho là 36.641 tấn đạt 87,72% so với kế hoạch; sản lượng đường tiêu thụ 38.296 đạt 91,68% so với kế hoạch.

3. Tổ chức và nhân sự

Công tác tổ chức, quản lý lao động:

- Công ty tiếp tục kiện toàn bộ máy tổ chức theo hướng chuyên nghiệp tinh gọn, chú ý các chế độ đãi ngộ đối với người lao động nhằm thu hút lao động có trình độ cao.
- Công tác lao động, tiền lương : việc quản lý ngày, giờ công và chấp hành các quy định về an toàn vệ sinh lao động luôn được Công ty quan tâm. Tuy nhiên trong năm hiệu suất an toàn lao động không đạt do để xảy ra tai nạn lao động trong quá trình ngưng bảo dưỡng thiết. Tuy trong điều kiện rất nhiều khó khăn, nhưng công

ty vẫn đảm bảo việc chi trả lương cho CB.CNV được thực hiện kịp thời, đầy đủ, thu nhập bình quân toàn công ty đạt mức 5.600.000 đồng/người/tháng.

- Phát triển nguồn nhân lực phù hợp với tình hình phát triển của Công ty.

Danh sách Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng:

❖ **Tổng Giám đốc: Ông Cổ Trí Dũng**

Ngày sinh: 22/5/1957

CMND số: 023762993; Cấp ngày: 29/10/1999; Nơi cấp: CA Tp. HCM

Dân tộc: Kinh.

Quốc tịch: Việt Nam

Địa chỉ thường trú: 304/65 Trường Chinh, P13, Q. Tân Bình, Tp HCM

Trình độ văn hóa: 10/10

Trình độ chuyên môn: Cử nhân ngành Hóa học

Số cổ phần nắm giữ tính đến ngày 30/06/2015: 0 Cổ phần.

❖ **Phó Tổng Giám đốc: Ông Nguyễn Văn Bình**

Ngày sinh: 18/12/1970

CMND số: 36596755; Cấp ngày: 03/7/2009; Nơi cấp: CA Sóc Trăng

Dân tộc: Kinh.

Quốc tịch: Việt Nam

Địa chỉ ĐKTT: 86/19, Trương Công Định, Tp Sóc Trăng - Sóc Trăng.

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Đại học Sư phạm Kỹ thuật-ngành Kỹ thuật công nghiệp

Số cổ phần nắm giữ (đến 30/06/2015): 3.150 CP, chiếm 0,079 % VDL

❖ **Kế toán trưởng: Bà Phan Tuyết Thu**

Ngày sinh: 1977

CMND số: 365964415; Cấp ngày: 18/06/2009; Nơi cấp: CA Sóc Trăng

Dân tộc: Kinh.

Quốc tịch: Việt Nam

Địa chỉ thường trú: 322/54B Tôn Đức Thắng, K1, P5 Tp Sóc Trăng-Sóc Trăng

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Đại Học Tài Chính Ngân Hàng

Số cổ phần nắm giữ (đến 30/06/2015): 2.984 Cổ phần, chiếm 0,075% VDL .

- Tổng số cán bộ công nhân viên Công ty tại thời điểm 30/6/2015 là 383 người.
- Chế độ làm việc, chế độ nghỉ lễ, Tết, nghỉ ốm đau, thai sản, hưu trí... được thực hiện theo quy định của Bộ luật Lao động, Luật Bảo hiểm Xã hội.
- Chính sách tuyển dụng của Công ty là chất lượng, hiệu quả theo Quy chế tuyển dụng của Công ty; Mặt khác, Công ty chú trọng việc đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng về nghiệp vụ chuyên môn.

4. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn:

Vụ 2014-2015, Công ty thực hiện dự án nâng công suất 12.000 KW, điện áp 6,3 KV phát bán điện của Nhà máy nhiệt điện.

- Mục tiêu đầu tư xây dựng : .

+ Nâng công suất phát điện hiện có lên 12.000 KW

+ Bán điện cho điện lưới quốc gia

+ Cung cấp điện cho sản xuất đường hiện tại

+ Cung cấp hơi thứ cho sản xuất đường

+ Đảm bảo đủ cho Nhà máy khi mở rộng công suất lên 4.000 TMN và sản xuất đường RE 300 TN.

Tổng vốn đầu tư : 58.950.212.000 (Chưa bao gồm VAT)

b) Các công ty con, công ty liên kết: (Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty con, công ty liên kết).

- Cty liên doanh, liên kết : Cty CP Vận tải mía đường Sóc Trăng :

Địa chỉ : Đường Phạm Hùng, Phường 8, TP.Sóc Trăng.

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính : Vận tải hàng hoá

Tỷ lệ vốn góp 42,31%, tương đương 6.347 cổ phần, với tổng số tiền đầu tư là 718.590.000 đồng.

Kết quả hoạt động kinh doanh :

- Lợi nhuận sau thuế năm 2014 lãi 605,584 triệu đồng, mức chia cổ tức 15%.

Cty CP Vận tải mía đường Sóc Trăng đang chuẩn bị các thủ tục giải thể trong năm 2015.

5. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Vụ 2013-2014	Vụ 2014-2015	% tăng giảm
<i>* Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:</i>			
Tổng giá trị tài sản	217.635.260.790	239.236.633.374	09,93%
Doanh thu thuần	579.072.253.569	468.649.766.456	-19,07%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	29.958.972.009	18.229.181.383	-39,15%
Lợi nhuận khác	1.079.165.378	746.641.672	-30,81%
Lợi nhuận trước thuế	31.038.137.387	18.975.823.055	-38,86%
Lợi nhuận sau thuế	25.121.985.017	14.831.155.585	-40,96%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	50%	25%(*)	-50,00%

(*) Dự kiến trình Đại hội đồng cổ đông tổ chức trong tháng 29/09/2015.

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Vụ 2013-2014	Vụ 2014-2015	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1,12	0,61	
+ Hệ số thanh toán nhanh: <u>TSLĐ - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	0,65	0,47	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,48	0,56	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,92	1,26	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân	22,35	23,94	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	2,66	1,96	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	4,34	3,17	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	22,20	14,00	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	11,54	6,20	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	5,17	3,89	
.....			

6. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

Tổng số cổ phần 4.000.000 cổ phần

Loại cổ phần đang lưu hành: Cổ phần phổ thông

Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 4.000.000 cổ phần

Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông:

- Cổ đông lớn ($\geq 5\%$ VDL): 81,225% VDL

- Cổ đông khác: 18,775% VDL

Cổ đông là tổ chức chiếm 82,51% VDL; Cổ đông là cá nhân chiếm 17,49% VDL.

III/ Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc

Vụ qua, dưới sự ảnh hưởng từ khủng hoảng kinh tế, các doanh nghiệp chịu ảnh hưởng về giảm lượng cầu hàng hóa vật tư cũng như ảnh hưởng về giá cả biến động trong nước và trên thế giới, các doanh nghiệp trong bối cảnh tình hình kinh tế trong nước và toàn cầu gặp nhiều khó khăn, thách thức, lạm phát, tín dụng thắt chặt... làm cho hoạt động sản xuất kinh doanh của các Doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn, số lượng Doanh nghiệp giải thể, phá sản tăng mức kỷ lục trong năm qua.

Tuy nhiên, với sự quan tâm hỗ trợ của các cổ đông, sự chỉ đạo kịp thời và hiệu quả của HĐQT, sự sát sao của Ban điều hành Công ty cùng với tinh thần phấn đấu vươn lên, đoàn kết gắn bó, nỗ lực hoạt động, tinh thần trách nhiệm với công việc, cố gắng phấn đấu khắc phục khó khăn của toàn thể CB.CNV. Công ty CP Mía đường Sóc Trăng đã vượt qua nhiều trở ngại và đạt được những kết quả đáng ghi nhận, hoàn thành thắng lợi vượt các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh, đời sống vật chất, tinh thần của CB.CNV được ổn định và nâng cao.

* Bảng cân đối kế toán tại ngày 30/06/2015:

		ĐVT: VNĐ	
STT	NỘI DUNG	SỐ CUỐI KỲ	SỐ ĐẦU KỲ
I	Tài sản ngắn hạn	43.171.586.482	61.347.500.223
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	5.303.082.014	9.400.600.087
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn		
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	27.355.431.043	25.642.546.427
4	Hàng tồn kho	10.047.316.481	25.990.679.579
5	Tài sản ngắn hạn khác	465.756.944	313.674.130
II	Tài sản dài hạn	196.065.046.892	156.287.760.567
1	Các khoản phải thu dài hạn	72.000.000	
2	Tài sản cố định	193.930.818.734	155.259.715.127
	- Tài sản cố định hữu hình	131.614.767.069	145.567.350.258
	- Tài sản cố định vô hình	7.635.372.748	8.164.540.689
	- Tài sản cố định thuê tài chính		
	- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	54.680.678.917	1.527.824.180
3	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	718.590.000	718.590.000
4	Tài sản dài hạn khác	1.343.638.158	309.455.440
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	239.236.633.374	217.635.260.790
III	Nợ phải trả	133.315.268.643	104.455.570.694
1	Nợ ngắn hạn	71.146.653.152	54.646.088.198
2	Nợ dài hạn	62.168.615.491	49.809.482.496

IV	Vốn chủ sở hữu	105.921.364.731	113.179.690.096
1	Vốn chủ sở hữu	105.921.364.731	113.179.690.096
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	40.000.000.000	40.000.000.000
	- Các quỹ	46.645.167.762	36.802.773.755
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	19.276.196.969	36.376.916.341
2	Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản		
	Nguồn kinh phí và quỹ khác		
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	239.236.633.374	217.635.260.790

* Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh vụ 2014/ 2015:

		<i>DVT: VNĐ</i>	
STT	CHỈ TIÊU	Vụ 2013/2014	Vụ 2014/2015
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	579.113.587.976	468.801.823.476
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	41.334.407	152.057.020
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp DV	579.072.253.569	468.649.766.456
4	Giá vốn hàng bán	520.056.666.114	431.418.175.927
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp DV	59.015.587.455	37.231.590.529
6	Doanh thu hoạt động tài chính	1.014.038.170	557.345.144
7	Chi phí tài chính	9.505.314.951	4.858.639.483
8	Chi phí bán hàng	5.549.851.215	2.727.157.372
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	15.015.487.450	11.973.957.435
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	29.958.972.009	18.229.181.383
11	Thu nhập khác	1.969.054.963	2.040.315.395
12	Chi phí khác	889.889.585	1.293.673.723
13	Lợi nhuận khác	1.079.165.378	746.641.672
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	31.038.137.387	18.975.823.055
15	Chi phí thuế TNDN hiện hành	5.497.286.857	5.017.813.732
16	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	418.865.513	(873.146.262)
17	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	25.121.985.017	14.831.155.585
18	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	6.280	3.708

• Công tác nguyên liệu và đầu tư:

Trong vụ vừa qua, thực hiện theo chỉ đạo và qui hoạch vùng nguyên liệu của Tỉnh, Công ty đã triển khai ký kết hợp đồng bao tiêu với nông dân trồng mía 4.965,3 ha. Việc xây dựng giá mía thu mua được thực hiện theo thỏa thuận của Chi hội vùng trong từng thời điểm, giá mía bình quân về đến nhà máy 922,15 đ/kg.

Chất lượng mía: trong thời gian qua được sự quan tâm của ngành nông nghiệp, diện tích mía của Tỉnh đã chuyển sang các giống mía mới có năng suất và chất lượng tốt hơn, cộng với tình hình thời tiết thuận lợi, nên chất lượng mía tăng khá cao so với vụ trước (chữ đường bình quân cả vụ 10,25).

Công tác khuyến nông: Chưa xây dựng được kế hoạch, mục tiêu dài hạn gắn với việc phát triển bền vững của vùng nguyên liệu. Đồng thời các kế hoạch phối hợp với các cơ quan chuyên môn ngoài công ty để nghiên cứu phát triển giống và xây dựng mô hình khảo nghiệm, trình diễn chưa được thực hiện mạnh.

• *Công tác thiết bị :*

- Hiệu suất an toàn thiết bị chỉ đạt 93,47% thấp hơn so với vụ trước 3,77%. Do công tác duy tu bảo dưỡng máy móc thiết bị trong vụ làm chưa tốt, nhiều sự cố làm ngừng máy còn tồn tại.
- Thực hiện công tác bảo vệ môi trường tại các nhà máy .Không ngừng hoàn thiện hệ thống xử lý nước thải , khói , bụi , tiếng ồn ... bảo đảm quy chuẩn , quy phạm do Nhà Nước ban hành.
- Quan tâm đến công tác An toàn vệ sinh lao động – An toàn thực phẩm - Phòng chống cháy nổ .

• *Công tác tài chính:*

- Công ty hoạt động hiệu quả tạo được uy tín, được các tổ chức tín dụng lựa chọn để cấp hạn mức tín dụng, đảm bảo nguồn vốn phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Công tác tổ chức quản lý tốt ở các khâu hạch toán kế toán và báo cáo tài chính.
- Kiểm soát và sử dụng vốn đúng mục đích, bảo toàn và phát triển vốn .

• *Công tác tổ chức - lao động - tiền lương:*

- Công ty tiếp tục kiện toàn bộ máy tổ chức theo hướng chuyên nghiệp tinh gọn, thường xuyên quan tâm đến các chính sách, chế độ đãi ngộ đối với người lao động nhằm thu hút lao động có trình độ cao.
- Công tác lao động, tiền lương : việc quản lý ngày, giờ công và chấp hành các quy định về an toàn vệ sinh lao động luôn được Công ty quan tâm. Tuy nhiên trong năm hiệu suất an toàn lao động không đạt do để xảy ra tai nạn lao động trong quá trình ngưng bảo dưỡng thiết.
- Việc chi trả lương cho CB.CNV được thực hiện kịp thời, đầy đủ.
- Phát triển nguồn nhân lực phù hợp với tình hình phát triển của Công ty.

• *Công tác thị trường - tiêu thụ:*

- Tuy còn chịu nhiều khó khăn chung của ngành nhưng kết quả kinh doanh vụ 2014-2015 của Công ty cũng đạt được kết quả khả quan đáng khích lệ. Sản lượng đường tiêu thụ trong vụ tương đương 38.296 tấn đạt 92% so với kế hoạch, giá bán đường của Công ty giảm nhiều so với vụ trước, giá bán trung bình cả vụ là 11.973 đồng/kg (có VAT). Mật rỉ đường chủ yếu bán cho các khách hàng truyền thống.

- Sản phẩm đường bao chủ yếu bán cho các Công ty thương mại ở khu vực thành phố Hồ Chí Minh. Nhóm khách hàng đại lý và nhà phân phối của Công ty tiêu thụ giảm mạnh so với kế hoạch và vụ trước do ảnh hưởng của giá đường thế giới ở mức thấp, một phần do căng thẳng tình hình Biển Đông nên Trung Quốc đóng cửa khẩu không cho đường Việt Nam nhập vào được so với hai vụ gần đây (cửa khẩu Lào Cai, Móng Cái...), ngoài ra công tác chống buôn lậu đường qua biên giới đã được sự quan tâm của các cơ quan chức năng, tuy nhiên làm chưa triệt để nên buôn lậu đường vẫn còn xảy ra thường xuyên.
- *Công tác đoàn thể:*
 - Phối hợp chặt chẽ giữa các tổ chức Đảng, Công đoàn, Đoàn Thanh niên, và các tổ chức Đoàn thể khác nhằm giáo dục ý thức trách nhiệm của người lao động cũng như phát động các phong trào thi đua nhằm tăng hiệu quả trong sản xuất.
 - Thực hiện đúng những qui định của Nhà nước về môi trường và thực hiện nghĩa vụ đối với cộng đồng và xã hội.

III/ Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Về các mặt hoạt động của Công ty :

- Các thành viên HĐQT có tinh thần trách nhiệm với công việc được giao, có trách nhiệm với cổ đông, có nhiều đổi mới mang lại hiệu quả cao trong công tác quản lý, điều hành góp phần tạo nên sự ổn định trong Công ty.
- Vụ mùa 2014-2015, tuy là một vụ mùa vô cùng khó khăn đối với nền kinh tế, nhưng Công ty CP Mía đường Sóc Trăng vẫn đạt về hiệu quả kinh tế và chia cổ tức cho cổ đông.
- Hội đồng Quản trị đã đẩy mạnh công tác quản lý, giám sát hoạt động của Ban Điều hành đảm bảo hoạt động của Công ty an toàn, tuân thủ đúng quy định của pháp luật, triển khai thực hiện đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT, kịp thời phát hiện và khắc phục các điểm yếu, tạo đà cho sự phát triển bền vững, đảm bảo cân đối hài hòa lợi ích của Công ty, của Cổ đông, đối tác, người lao động và người nông dân.

2. Về các mặt hoạt động của Ban Tổng Giám đốc :

- Hội đồng quản trị tập trung bám sát kế hoạch sản xuất kinh doanh vụ 2014-2015, tổ chức lãnh đạo, chỉ đạo Ban điều hành Công ty ứng phó với những biến động bất thường tình hình kinh tế trong nước trước ảnh hưởng suy thoái kinh tế toàn cầu, hạn chế tối đa những tác động tiêu cực tới các mặt hoạt động công ty, kịp thời điều chỉnh thích ứng xu thế mới, duy trì ổn định các mặt hoạt động đưa Công ty vượt qua những khó khăn thách thức... để mang lại hiệu quả cao .
- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên vào ngày 22/09/2014, thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính đã được kiểm toán và quyết định phân phối lợi nhuận vụ 2013-2014, kế hoạch kinh doanh, kế hoạch phân phối lợi nhuận vụ 2014-2015, và quyết định một số vấn đề quan trọng khác.

3. Kế hoạch, định hướng của Hội đồng Quản trị :

Nền kinh tế-xã hội đầu năm 2015 của nước ta tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức. Kinh tế thế giới chưa có nhiều chuyển biến khả quan, còn tiềm ẩn yếu tố rủi ro và được dự báo tiếp tục có những biến động khó lường. Ở trong nước, hoạt động sản xuất kinh doanh đầu năm tiếp tục bị áp lực do chính sách thắt chặt tiền tệ của Chính phủ, cũng như mức tiêu thụ sản phẩm đạt thấp, sản phẩm tồn kho nhiều đã ảnh hưởng rất lớn đến các Doanh nghiệp trong nước nói chung và Công ty nói riêng.

Trước tình hình đó Hội đồng quản trị có những kế hoạch và giải pháp sau :

- Tăng cường công tác quản trị điều hành trên mọi lĩnh vực;
- Tiếp tục triển khai thực hiện các dự án đã được Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị phê duyệt nhằm khai thác triệt để công suất nhà máy đường và nhà máy điện;
- Thực hiện tiết kiệm triệt để chi phí nguyên, nhiên, vật liệu để giảm giá thành sản phẩm, đủ sức cạnh tranh với thị trường.
- Tập trung chỉ đạo Ban Điều hành thực hiện công tác tổ chức, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh để thực hiện thắng lợi kế hoạch sản xuất vụ mía đường 2015- 2016 . Đảm bảo đạt lợi nhuận 27 tỷ và chia cổ tức 25% theo kế hoạch.
- Tập trung các giải pháp đảm bảo nguồn nguyên liệu đáp ứng kế hoạch sản xuất đạt về số lượng lẫn chất lượng. Chú trọng công tác đầu tư xây dựng và phát triển vùng nguyên liệu ổn định cho nhà máy, công tác khuyến nông, cải tạo giống mía ...
- Về công tác điều hành sản xuất, cố gắng hoàn thiện dây chuyền máy móc thiết bị duy trì công suất ép ổn định. Đặc biệt quan tâm về thiết bị công nghệ, nâng cao chất lượng đường thành phẩm, giảm tiêu hao vật tư hóa chất, gia tăng hiệu suất thu hồi, nhằm giảm giá thành sản phẩm. Chú trọng và xử lý tốt công tác vệ sinh an toàn thực phẩm và môi trường của nhà máy (bụi, nước thải...)
- Xây dựng chiến lược kinh doanh phù hợp với thị trường, duy trì và mở rộng các kênh phân phối, tận dụng tối đa các lợi thế hiện có chính sách tiếp thị để quảng bá thương hiệu, nắm bắt thông tin thị trường để đưa ra giải pháp hiệu quả, đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm. Đặc biệt lưu ý chính sách chăm sóc khách hàng, lắng nghe ý kiến khách hàng, đối tác phản ánh để có cơ chế quản lý công khai, minh bạch và từng bước hoàn thiện bộ máy kinh doanh tốt hơn.
- Xây dựng phương án vốn cho Công ty, vừa đảm bảo nguồn vốn lưu động hợp lý đáp ứng cho nhu cầu sản xuất kinh doanh, vừa đáp ứng yêu cầu đầu tư và mở rộng sản xuất.
- Tiếp tục rà soát và hoàn thiện hệ thống quy chế quản trị nội bộ, kiểm soát nội bộ ... nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động quản trị, điều hành, đảm bảo các hoạt động được kiểm soát một cách công khai, minh bạch.
- Từng bước ổn định thu nhập cho người lao động, chăm lo cải thiện đời sống tạo điều kiện cho người lao động an tâm công tác, gắn bó lâu dài với công ty.
- Quan tâm, chia sẻ và bảo vệ quyền lợi hợp pháp tối đa của các cổ đông cũng như quan tâm đến thu nhập, quyền lợi và điều kiện làm việc của toàn thể CB.CNV trong Công ty vì mục tiêu phát triển bền vững của công ty.

IV/ Quản trị công ty.

1. Hội đồng quản trị:

a) Thành viên Hội đồng quản trị:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: Ông Chung Thanh Tâm

Số cổ phần nắm giữ tính đến ngày 30/06/2015 (Đại diện sở hữu): 0 Cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ

- Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị: Ông Nguyễn Thanh Nhân

Số cổ phần nắm giữ tính đến ngày 30/06/2015 (Cá nhân sở hữu): 36.050 Cổ phần, chiếm 0,901% vốn điều lệ.

- Thành viên Hội đồng quản trị: Ông Quốc Hồ Đình Tuấn

Số cổ phần nắm giữ tính đến ngày 30/06/2015 (Đại diện sở hữu): 600.000 Cổ phần, chiếm 15% vốn điều lệ.

- Thành viên Hội đồng quản trị: Ông Cổ Trí Dũng

Số cổ phần nắm giữ tính đến ngày 30/06/2015: (Đại diện sở hữu 400.000cp chiếm 10% vốn điều lệ)

- Thành viên Hội đồng quản trị: Bà Trần Thị Thái

Số cổ phần nắm giữ tính đến ngày 30/06/2015 (Đại diện sở hữu): 8.950 Cổ phần, chiếm 0,224% vốn điều lệ.

b) Thư ký Hội đồng quản trị: Cô Vương Tố Trinh

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

St t	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1.	Ông: Chung Thanh Tâm	Chủ tịch	03	100%	-
2.	Ông: Nguyễn Thanh Nhân	P.Chủ tịch	02	66,67%	Công tác nước ngoài
3.	Ông: Quốc Hồ Đình Tuấn	Thành viên	03	100%	-
4.	Ông: Cổ Trí Dũng	Thành viên	03	100%	
5.	Bà: Trần Thị Thái	Thành viên	02	66,67%	Ủy quyền dự họp

- HĐQT tuân thủ các văn bản pháp quy để chỉ đạo trong quản lý điều hành và kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh đi vào nề nếp và khuôn khổ pháp luật và Điều lệ Công ty, HĐQT chỉ đạo rà soát các quy định hiện hành, nghiên cứu ban hành mới, cụ thể như: quy chế tài chính, quy chế về quản trị, hoạt động Ban kiểm soát.

- Thường xuyên chỉ đạo, kiểm tra và giám sát tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD tại công ty. Để kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong công tác điều hành, HĐQT ủy quyền nhóm Thường trực để xử lý nhanh các đề xuất của Ban Điều hành.

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	04/NQ-HĐQT.2014	27/8/2014	Kết luận của HĐQT tại kỳ họp quý II/2014
02	01/NQ-HĐQT.2015	23/1/2015	Kết luận của HĐQT tại kỳ họp quý IV/2014
03	02/NQ-HĐQT.2015	14/5/2015	Kết luận của HĐQT tại kỳ họp quý I/2015

d) Hoạt động của thành viên hội đồng quản trị độc lập không tham gia điều hành:

Thực hiện chức trách nhiệm vụ được phân công với tinh thần trách nhiệm cao, đóng góp tích cực cùng với Hội đồng quản trị ban hành những chủ trương nghị quyết xác thực tình hình cụ thể, đồng thời phối hợp thực thi các nghị quyết hoàn thành nhiệm vụ....

e) Hoạt động của thư ký Hội đồng quản trị:

- Tiếp nhận các văn bản đề xuất tham mưu hướng xử lý các thông tin đến Hội đồng Quản trị đầy đủ, kịp thời các vấn đề của Ban điều hành Công ty và Cổ đông, các đơn vị có liên quan để trình Hội đồng Quản trị giải quyết.

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát.

Bà **Trần Mộng Ngọc** - Trưởng Ban Kiểm Soát

Số cổ phần nắm giữ tính đến 30/06/2015(Đại diện sở hữu): 100.000 Cổ phần, chiếm 2,50% vốn điều lệ .

Ông **Nguyễn Văn Tuấn** - Thành Viên

Số cổ phần nắm giữ tính đến 30/06/2015(Cá nhân sở hữu): 500 Cổ phần, chiếm 0,013% vốn điều lệ;(Đại diện sở hữu): 100.000 Cổ phần, chiếm 2,50% vốn điều lệ .

Ông **Phạm Như Hóa** – Thành viên

Số cổ phần nắm giữ tính đến 30/06/2015(Đại diện sở hữu): 700.000 Cổ phần, chiếm 17,5% vốn điều lệ.

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong vụ 2014-2015 ban kiểm soát đã thực hiện nhiệm vụ được qui định và thực hiện các công việc kiểm soát như sau:

- Kiểm tra, giám sát việc quản lý, điều hành việc triển khai nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông của Hội đồng quản trị và ban điều hành công ty.

- Giám sát hoạt động và việc tuân thủ theo qui định pháp luật và điều lệ công ty đối với Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc và người quản lý trong quản trị và điều hành công ty.

- Ban kiểm soát tổ chức họp định kỳ và họp đột xuất, đồng thời có công văn gửi cho HĐQT và ban điều hành ý kiến đóng góp của Ban về các vấn đề trong quản lý và điều hành công ty.

- Ban kiểm soát được cung cấp đầy đủ các thông tin về quyết định của Hội Đồng Quản Trị, báo cáo định kỳ của ban Tổng Giám Đốc, tham gia đầy đủ các cuộc họp của hội đồng quản trị.

- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kiểm soát, Ban kiểm soát đã được Ban điều hành hỗ trợ, đồng thời Ban kiểm soát cũng không gây trở ngại trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc và Cán bộ quản lý công ty:

Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát vụ 2014-2015

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC DANH	MỨC THÙ LAO	GHI CHÚ
I	Hội đồng Quản trị		480.000.000	
1	Chung Thanh Tâm	Chủ tịch	180.000.000	
2	Nguyễn Thanh Nhân	Phó Chủ tịch	120.000.000	
3	Cổ Trí Dũng	Thành viên	36.000.000	
4	Quốc Hồ Đình Tuấn	Thành viên	60.000.000	
5	Trần Thị Thái	Thành viên	60.000.000	
9	Vương Tố Trinh	Thư ký HĐQT	24.000.000	
II	Ban Kiểm soát		120.000.000	
1	Trần Mộng Ngọc	Trưởng ban	60.000.000	
2	Phạm Như Hóa	Thành viên	36.000.000	
3	Nguyễn Văn Tuấn	Thành viên	24.000.000	
	TỔNG CỘNG		600.000.000	

Lương Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý vụ 2014-2015

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC DANH	THU NHẬP
1.	Cổ Trí Dũng	Tổng Giám đốc	562.251.065
2.	Nguyễn Văn Bình	P. Tổng Giám đốc	184.838.585
3.	Phan Tuyết Thu	Kế toán trưởng	149.849.667
4.	Mai Hoàng Phúc	GD Tài chính	149.913.319
5.	Nguyễn Chế Linh	Giám đốc NMN Điện	149.102.850
6.	Trương Hữu Hạnh	Giám đốc Nguyên liệu	136.814.427
7.	Phạm Hoàng Hợp	Giám đốc Nhà máy đường	149.185.750
	TỔNG CỘNG		1.481.955.663

Các giao dịch cổ phiếu của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và ban Tổng Giám đốc :

Ông Nguyễn Thanh Nhân - Thành Viên HĐQT mua với số lượng cổ phần là 36.050 cổ phần ; Ông Nguyễn Thanh Nhân - Thành Viên HĐQT bán với số lượng cổ phần là 100.000 cổ phần ; Bà Trần Thị Thái -Thành Viên HĐQT mua với số lượng cổ phần là 8.950 cổ phần .

V/ Báo cáo tài chính:

Được đăng tải trên Website công ty cổ phần Mía Đường Sóc Trăng Website: <http://www.soctrangsugar.com>; và công bố thông tin trên cổng thông tin điện tử tại Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

Sóc Trăng, ngày 27...tháng...8....năm 2015

Xác nhận *ntn*

Đại diện theo pháp luật của Công ty *ntn*

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Thanh Nhân